

Số: /KH-UBND

Đa Quyền, ngày tháng 5 năm 2025

KẾ HOẠCH

V/v thực hiện các giải pháp sản xuất cây trồng vụ Hè thu, vụ Mùa năm 2025

Thực hiện Nghị quyết số 128-NQ/ĐU ngày 10/12/2024 của Đảng ủy xã Đa Quyền v/v phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị năm 2025; Nghị quyết số 42/NQ-HĐND ngày 27/12/2024 của HĐND xã Đa Quyền về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội xã Đa Quyền năm 2025.

Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất vụ vụ Hè thu, vụ Mùa năm 2025. UBND xã Đa Quyền đề nghị Ban nhân dân 06 thôn tuyên truyền đến toàn thể bà con nông dân thực hiện tốt một số giải pháp kỹ thuật trong sản xuất vụ Hè thu, vụ Mùa 2025 như sau:

1. Cây lúa:

1.1. Về sản xuất:

- Đối với những vùng sử dụng nguồn nước từ ao hồ, nước mạch từ suối (các diện tích không chủ động được nước) thì vận động bà con chuyển đổi sang trồng rau, hoa, dâu tằm hoặc chuyển dịch mùa vụ gieo trồng để tránh thiệt hại do thiếu nước.

- Thời điểm xuống giống chính vụ từ tháng 6-7/2025. Tập trung xuống giống theo từng cánh đồng đảm bảo nhanh gọn, đồng loạt.

- Cơ cấu giống lúa:

+ Giống chủ lực: OM 6162, OM 4900, OM 5451, lúa thơm RVT, OM 5954, OMCS200, nhũ 838...

+ Giống mới triển vọng: ST24, ST25, Đài thơm 8, BDR27, VN121...

+ Giống bổ sung: OM 6976, Khang dân 18, OM 3536, PC6, BDR27...

- Tùy theo điều kiện cụ thể từng địa phương để chọn lựa cơ cấu giống phù hợp, cơ cấu cho một loại giống không quá 15% diện tích. Hạn chế tối đa việc sử dụng các giống lúa nhiễm rầy nâu như Hương thơm, Jasmine, OM3536... đẩy mạnh sử dụng các giống xác nhận, giống ngắn ngày, giống chất lượng cao có năng suất cao, cứng cây, chống đổ ngã, chống chịu khô hạn tốt; chọn từ 2-3 giống chủ lực thích nghi cao và có thị trường ổn định để gieo sạ.

- Sử dụng cơ cấu giống phù hợp trên từng vùng (những vùng có nguy cơ thiếu nước hoặc ngập úng cuối vụ, sử dụng giống có thời gian sinh trưởng ngắn từ 90 ngày trở lại; những vùng chủ động có đủ nước, sử dụng giống có thời gian sinh trưởng từ 90 - 95 ngày). Ưu tiên phát triển diện tích lúa lai và áp dụng kỹ thuật sạ thưa, sạ hàng để giảm lượng giống; không sử dụng các giống nhiễm rầy nặng như Ai32, KD18 ở những vùng đã bị nhiễm từ vụ trước.

1.2. Về phòng chống dịch hại:

- Hướng dẫn nông dân thu hoạch lúa Đông Xuân đến đâu thực hiện cày ải phơi đất đến đó hoặc cày vùi sâu gốc rạ, giữ nước trên ruộng, kết hợp sử dụng các chế phẩm sinh học phân hủy hữu cơ, bón vôi bột để hạn chế nguồn sâu bệnh hại và tránh ngộ độc hữu cơ cho cây lúa. Vệ sinh trên ruộng và xung quanh bờ ruộng nhằm hạn chế nguồn lây lan dịch hại kết hợp diệt chuột và ốc bươu vàng ngay từ đầu vụ.

- Tổ chức xuống giống Hè Thu tập trung, đồng trà, đồng vụ, có thời gian cách ly với vụ Đông Xuân ít nhất 01 tháng, không để nhiều trà lúa đan xen nhau trên cùng cánh đồng gây khó khăn trong việc phòng trừ sâu bệnh nhất là khi có dịch.

- Đẩy mạnh ứng dụng cơ giới hóa trong sản xuất, giảm mật độ gieo sạ và lượng phân đạm, sử dụng cân đối các loại phân bón NPK, sử dụng giống lúa kháng rầy để hạn chế rầy nâu, bệnh vàng lùn - LXL kết hợp với các chương trình IPM, 1 phải 5 giảm; 3 giảm 3 tăng, mô hình công nghệ sinh thái, quản lý tốt các đối tượng sâu bệnh, hạn chế sử dụng thuốc BVTV ở giai đoạn dưới 40 ngày sau sạ.

- Phối hợp chặt chẽ với UBND xã trong việc theo dõi, dự báo các đợt rầy, sâu cuốn lá, sâu đục thân. phát sinh trên đồng ruộng (chú ý các đối tượng như chuột, rầy nâu, ốc bươu vàng, sâu cuốn lá, sâu đục thân, bọ trĩ, bệnh đạo ôn lá/cổ bông, bạc lá, khô vằn, lem lép hạt.).

2. Cây màu

2.1. Về sản xuất:

Tùy thuộc vào điều kiện đất đai, mùa vụ, hệ thống tưới tiêu, đối tượng cây trồng để xác định biện pháp kỹ thuật thâm canh hợp lý mới có hiệu quả cao.

- Trên đất chuyên màu: chú trọng biện pháp luân canh mùa vụ, thiết kế hệ thống tưới hợp lý và bón phân cân đối.

- Trên đất chuyển đổi trồng lúa sang trồng màu: chú trọng hệ thống tưới, tiêu nội đồng, không để úng cục bộ; tùy theo thành phần cơ giới đất và độ màu mỡ của đất để bón cân đối NPK, không để thừa đạm gia tăng sâu bệnh và năng suất thấp.

- Thời vụ: Tùy thuộc điều kiện cụ thể của từng vùng sinh thái để khuyến cáo thời vụ xuống giống cho từng loại cây trồng cho phù hợp, cụ thể:

- Cây ngô: Tập trung xuống giống vụ Hè thu từ tháng 4 - 5/2025.

- Cây rau, hoa các loại: chủ động đề phòng các hiện tượng ngập cục bộ cần chú ý hệ thống thoát nước tốt tránh hiện tượng ngập úng xảy ra, chú ý những nơi hay bị ngập.

- Cơ cấu giống: Trên cơ sở điều kiện đất đai của mỗi địa phương, định hướng tiêu thụ theo nhu cầu thị trường, chọn giống phù hợp và hướng dẫn qui trình thâm canh để tăng năng suất, sản phẩm đạt chất lượng cao để tiêu thụ với giá bán cao.

2.2. Về phòng trừ dịch hại:

- Chuẩn bị đất, vệ sinh đồng ruộng, làm sạch cỏ dại, tàn dư cây trồng trước khi xuống giống. Ưu tiên chọn lựa, sử dụng giống cây trồng chống chịu sâu bệnh. Chú ý chế độ luân canh cây trồng, đảm bảo mật độ khoảng cách trồng để hạn chế sâu bệnh. Vụ Hè Thu thời tiết nắng nóng, có mưa nhiều về chiều tối cần chú ý các đối tượng như: sâu tơ, bọ nhảy, bệnh cháy lá, thối nhũn, thối hạch/ rau họ thập tự; bọ phấn, ruồi đục lá,

sâu đục quả; bệnh virus, mốc sương, thán thư/ rau họ cà; bọ trĩ, nhện đỏ, bệnh virus, rỉ sắt/ hoa cúc; nhện đỏ, phấn trắng, mốc xám/ hoa hồng.

- Hướng dẫn phòng trừ sâu keo mùa thu/ cây ngô ngay từ đầu vụ bằng các biện pháp canh tác, sử dụng giống kháng NK 7328 Bt/GT, NK66 Bt/GT..., xử lý hạt giống trước khi gieo; giai đoạn ngô mới gieo đến 7 lá thật là thời kỳ xung yếu nhất của cây ngô đối với sâu keo mùa thu cần theo dõi và phòng trừ kịp thời bằng các loại thuốc BVTV hoạt chất *Bacillus thuringiensis*, *Spinetoram*, *Indoxacarb*, *Lufenuron* phun kỹ lên lá và nõn cây ngô khi mật độ sâu keo tuổi 2-3 từ 3 - 4 con/m².

3. Cây công nghiệp và cây ăn quả lâu năm

3.1. Về sản xuất:

- Tăng cường đầu tư thâm canh tăng năng suất, sử dụng giống mới thích nghi với sự biến đổi của khí hậu.

- Tập trung công tác trồng tái canh, ghép cải tạo cà phê bằng các giống được đánh giá có năng suất, chất lượng tốt.

- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật như tỉa cành, tạo tán, sử dụng hệ thống tưới tiết kiệm, sản xuất an toàn, có chứng nhận.

- Hướng dẫn trồng mới cây công nghiệp và cây ăn lâu năm đúng tiến độ, đảm bảo kết thúc trước ngày 15/8 dương lịch. Chỉ mua cây giống tại các đơn vị có công bố tiêu chuẩn chất lượng cây giống và được ngành chức năng thông báo tiếp nhận, đồng thời có cam kết cung ứng cây giống đảm bảo chất lượng cho người sản xuất.

3.2. Về phòng chống dịch hại:

- Cà phê: Hiện nay cà phê đang giai đoạn nuôi trái non, tập trung hướng dẫn nông dân chăm sóc, tỉa bỏ cành tăm, cành sâu bệnh, chồi vượt, vệ sinh vườn, bón phân đầy đủ để cây cà phê sinh trưởng tốt hạn chế tình trạng vàng lá, rụng trái non. Giai đoạn cà phê nuôi trái chú ý phòng trừ bọ xít muỗi, rệp sáp, mọt đục cành, mọt đục quả, bệnh rỉ sắt, khô cành khô quả, vàng lá do nấm, tuyến trùng.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện tốt một số giải pháp kỹ thuật trong sản xuất vụ Hè thu, vụ Mùa 2025. Đề nghị các ban ngành chức năng xã, Ban nhân dân các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- ĐU, HĐND xã;
- CT, PCT. UBND xã;
- Mặt trận, Đoàn thể xã
- Ban nhân dân các thôn;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, KN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Thị Kim Oanh